

**TÒA ÁN NHÂN DÂN**  
**TỈNH D**  
Bản án số: **89/2022/HS-ST**  
Ngày: 01/7/2022

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH D**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Lê Thị Ký

*Thẩm phán:* Bà Nguyễn Thị Quyên

*Các Hội thẩm nhân dân:* Bà Vũ Thị Mùi

Bà Nguyễn Thị Ngọc Hà

Bà Phan Thị Ngọc Hiền

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Nguyễn Lâm Vũ - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh D.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh D:** Ông Thái Ngọc Từ - Kiểm sát viên.

Ngày 01 tháng 7 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh D xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 72/2022/TLST-HS ngày 30 tháng 05 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số: 79/2022/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 6 năm 2022, đối với bị cáo:

**Lê Minh T**, sinh năm 1999 tại tỉnh H; Tên gọi khác: Không có; Nơi đăng ký thường trú: Ấp 2, xã T, huyện L, tỉnh H; Tạm trú: Thuê trọ tại số 28/8, tổ 8, khu phố 12, phường A, thành phố B, tỉnh D; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Phật giáo; Trình độ học vấn: 7/12; Nghề nghiệp: Công nhân; Con ông Lê Văn N, sinh năm 1976 và bà Huỳnh Thị V, sinh năm 1982; có 02 anh, chị em, bị cáo là con thứ 1; Vợ là Trần Thị Thanh M, sinh năm 1996; có 01 con sinh năm 2016; Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị bắt tạm giữ ngày 28/12/2020. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh D - Có mặt.

**- Người bào chữa cho bị cáo theo luật định:** Luật sư Dương Văn Ô và luật sư Nguyễn Thị Kim U - Văn phòng luật sư Dương Văn Ô - Đoàn luật sư tỉnh D - Có mặt.

**- Bị hại:** Anh Lâm Vũ N, sinh năm 1991. Địa chỉ: Ấp M, xã H, huyện P, tỉnh B. Tạm trú: 82/124, tổ 14, khu phố 3, phường A, thành phố B, tỉnh D - Vắng mặt.

**- Người làm chứng:**

+ Anh Hoàng Nam T1, sinh năm 1979 - Vắng mặt;

- + Bà Lâm Hồng T2, sinh năm 1996 - Vắng mặt;
- + Bà Trần Thị Thanh M, sinh năm 1996 - Vắng mặt;
- + Anh Thật Ngọc H, sinh năm 1988 - Vắng mặt;
- + Chị Lâm Hồng X, sinh năm 1980 - Vắng mặt.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 18 giờ ngày 27/12/2020, Lê Minh T tạm trú tại phòng trọ số 28/8, tổ 8B, khu phố 12, phường A, thành Phố B cùng một số người bạn gồm B, L, P, S và H cùng làm chung công ty về phòng trọ của T uống bia. Cả nhóm ngồi uống bia đến khoảng 20 giờ cùng ngày thì P và H về trước còn lại T, B, L, S tiếp tục ngồi uống bia tại phòng trọ. Khoảng 15 phút sau thì có anh Thật Ngọc H1 là dựng của T đi cùng với Lâm Vũ N đến phòng trọ của T tham gia uống bia. Trong lúc uống bia, giữa T và N xảy ra mâu thuẫn cãi vã thì mọi người can ngăn nên N bỏ về trước. Lúc này, những người tham gia uống bia đi về còn vợ chồng T dọn dẹp, đóng cửa phòng trọ chuẩn bị đi ngủ. Khoảng 20 giờ 30 cùng ngày, N quay lại đứng trước cổng dãy trọ chửi T. Nghe thấy tiếng N chửi mình, T mở cửa phòng trọ xông ra thì được mọi người can ngăn giữ lại. T tiếp tục vùng ra cầm 01 cây tuýp sắt dài 36cm, đường kính 2,5cm để trước phòng trọ số 3 cầm trên tay trái chạy ra chỗ N đang đứng đánh 01 nhát trúng vào cùng đỉnh trán của N, làm N gục ngã xuống. T vứt cây tuýp sắt xuống đất và quay về phòng trọ, còn N được mọi người đưa đi cấp cứu. Tại cơ quan điều tra, Lê Minh T đã thừa nhận hành vi dùng cây tuýp sắt đánh trúng vào trán của N như trên.

Tại biên bản ghi nhận hiện trường vào lúc 21 giờ 15 phút ngày 27/12/2020 và biên bản xác định địa điểm nơi thực hiện hành vi phạm tội vào lúc 23 giờ 40 ngày 27/12/2020 của Công an phường A, thành phố B, tỉnh D xác định nơi xảy ra vụ án tại cổng phòng trọ địa chỉ số 28/8, tổ 8, khu phố 12, phường A, thành phố B, tỉnh D.

Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 1223/TgT/2020 ngày 31/12/2020 của Giám định viên trung tâm pháp y thuộc Sở y tế tỉnh D kết luận tỷ lệ tổn thương cơ thể sử dụng trong giám định pháp y; tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định của anh Lâm Vũ N là 41% do vật tày có cạnh.

Tại bản kết luận giám định pháp y trên hồ sơ số 0266/VG/2021 ngày 23/4/2021 của Giám định viên Trung tâm pháp y thuộc sở y tế tỉnh D kết luận anh Lâm Vũ N bị tổn thương chính do vết thương trán đỉnh phải trong chân tóc, kích thước 03x0,2cm; Nứt lún sọ trán phải kích thước d≠17x20mm; dập, xuất huyết não trán phải d≠22x23mm. Tổn thương này do vật tày có cạnh tác động

trực tiếp vào vùng trán đỉnh phải với lực rất mạnh theo hướng từ trên xuống dưới và hơi chệch từ phải qua trái.

Vật chứng vụ án: Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố B đã thu giữ nhiều mảnh vỡ thủy tinh của 01 chai bia Sài Gòn đỏ; 01 tuýp sắt tròn dài khoảng 35 - 40cm, đường kính khoảng 02cm; 01 mảnh vỡ ghế đá có cạnh vuông dài 30cm, không xác định được hình dạng.

Về trách nhiệm dân sự: Gia đình bị cáo đã thỏa thuận bồi thường thiệt hại cho bị hại Lâm Vũ N và bị hại đã có đơn bãi nại.

Tại bản Cáo trạng số 1737/CT-VKS-P2 ngày 23/5/2022, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh D đã truy tố bị cáo Lê Minh T về tội “Giết người” chưa đạt theo điểm n khoản 1 Điều 123 và Điều 15 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh D giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung Cáo trạng. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm n khoản 1 Điều 123; Điều 15 điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, tuyên phạt bị cáo mức án từ 10 năm tù đến 12 năm tù. Về biện pháp tư pháp đề nghị xem xét, giải quyết theo Cáo trạng và xem xét trách nhiệm dân sự theo quy định pháp luật.

Các luật sư bào chữa cho bị cáo thống nhất tội danh và khung hình phạt theo Viện kiểm sát truy tố và trình bày: Bị hại có lỗi, đã chủ động khơi mào gây mâu thuẫn, chửi bới bị cáo dẫn đến bị cáo bức xúc; bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ khác quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Do vậy, đề nghị hội đồng xét xử quyết định mức hình phạt thấp hơn mức hình phạt Viện kiểm sát đề nghị.

*Bị cáo nói lời sau cùng:* Trong thời gian tạm giam bị cáo rất ăn năn hối lỗi, xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo sớm về giúp đỡ gia đình.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh D, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh D, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, Luật sư bào chữa cho bị cáo, bị hại, người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Xét hành vi của bị cáo thực hiện trong vụ án:

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận: Chỉ vì mâu thuẫn nhỏ nên vào khoảng 20 giờ 30 phút, ngày 27/12/2020, tại công khu phòng trọ địa chỉ tại số 28/8, tổ 8, khu phố 12, phường A, thành phố B, tỉnh D, do bức tức về việc bị anh Lâm Vũ N đang trong trạng thái có sử dụng rượu bia đứng trước phòng trọ chửi mình nên Lê Minh T đã sử dụng 01 cây tuýp sắt dài 36cm, đường kính 2,5cm là hung khí nguy hiểm để trước cửa phòng trọ số 3 cầm trên tay trái đánh trúng vào đỉnh trán là vùng trọng yếu trên cơ thể của anh Lâm Vũ N. Hậu quả, anh N không chết là do được đi cấp cứu kịp thời nên chỉ bị thương tích với tỷ lệ 41%. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai bị hại, người làm chứng và các chứng cứ khác có tại hồ sơ nên có đủ cơ sở kết luận bị cáo Lê Minh T phạm tội “Giết người” không đạt theo điểm n khoản 1 Điều 123 Bộ luật hình sự và Điều 15 Bộ luật hình sự như cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố.

[3] Hành vi của bị cáo là đặc biệt nghiêm trọng và nguy hiểm cho xã hội, đã đe dọa xâm phạm tính mạng của người khác được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Bị cáo đã dùng hung khí là cây tuýp sắt có cạnh tác động trực tiếp vào vùng trán đỉnh phải là vùng vị trí trọng yếu của anh N với lực rất mạnh, gây nứt lún sọ phải. Anh N không chết là do được cấp cứu kịp thời nên bị cáo phạm tội thuộc trường hợp “Phạm tội chưa đạt”. Do vậy, hành vi của bị cáo cần phải có mức án nghiêm, tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo gây ra nhằm răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

[4] Tình tiết tăng nặng: Không.

[5] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, chưa có tiền án, tiền sự; có con còn nhỏ; bị hại có lỗi chửi bới dẫn đến bị cáo bị bức xúc dồn nén nhất thời phạm tội; bị cáo đã tác động gia đình bồi thường cho bị hại và được bị hại làm đơn bãi nại là tình tiết giảm nhẹ quy định tại các điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

[6] Về xử lý vật chứng: Cần tịch thu tiêu hủy các mảnh vỡ thủy tinh của 01 chai bia S đỏ; 01 tuýp sắt tròn dài khoảng 35 - 40cm, đường kính khoảng 2cm; 01 mảnh vỡ ghế đá có cạnh vuông dài 30cm, không xác định hình dạng.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo đã tác động gia đình bồi thường cho bị hại số tiền 9.000.000đ. Bị hại không yêu cầu bị cáo bồi thường thêm nên không xem xét.

[8] Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[9] Quan điểm của các luật sư bào chữa cho bị cáo về tội danh và các tình tiết giảm nhẹ phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử. Riêng đối với đề nghị về mức hình phạt là không phù hợp nên không được chấp nhận.

[10] Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

*Vì các lẽ trên;*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào điểm n khoản 1 Điều 123; Điều 15; Điều 57; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); Tuyên bố bị cáo Lê Minh T phạm tội “Giết người” chưa đạt.

1. Xử phạt bị cáo **Lê Minh T** 10 (mười) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 28/12/2020. Tiếp tục tạm giam bị cáo Lê Minh T để đảm bảo thi hành án.

2. Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy các mảnh vỡ thủy tinh của 01 chai bia Sài Gòn đỏ; 01 tuýp sắt tròn dài khoảng 35 - 40cm, đường kính khoảng 02cm; 01 mảnh vỡ ghế đá có cạnh vuông dài 30cm, không xác định hình dạng (theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 25/5/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự tỉnh D).

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về hướng dẫn mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo Lê Minh T phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo được quyền kháng cáo theo luật định. Bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

#### ***Nơi nhận:***

- VKSND tỉnh D (1);
- VKSND cấp cao tại TP.H;
- Trại tạm giam Công an tỉnh D (1);
- Bị cáo - Người tham gia tố tụng khác;
- Phòng hồ sơ - Công an tỉnh D (1);
- Sở Tư pháp tỉnh Đồng Nai (1);
- Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an tỉnh D (1);
- Phòng Thi hành án hình sự Tòa án tỉnh (1);
- Cục thi hành án dân sự tỉnh D (1);
- Lưu hồ sơ (4).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

**Lê Thị Ký**